

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2023/TT-BGTVT
(DỰ THẢO)

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

THÔNG TƯ
Quy định về kỷ luật lao động đặc thù
đối với nhân viên hàng không

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các chức danh nhân viên hàng không, bao gồm:

a) Thành viên tổ lái bao gồm lái chính, lái phụ và nhân viên hàng không khác phù hợp với loại tàu bay;

b) Giáo viên huấn luyện bay;

c) Tiếp viên hàng không;

d) Nhân viên bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay và thiết bị tàu bay;

đ) Nhân viên điều độ, khai thác bay;

e) Nhân viên không lưu;

g) Nhân viên thông báo tin tức hàng không;

h) Nhân viên bán đồ, sơ đồ, dữ liệu hàng không;

i) Nhân viên thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không;

k) Nhân viên khí tượng hàng không;

l) Nhân viên thiết kế phương thức bay;

- m) Nhân viên tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng;
- n) Nhân viên kiểm soát an ninh hàng không.
- o) Nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;
- p) Nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyên bay;
- q) Nhân viên cứu nạn, chữa cháy tại cảng hàng không, sân bay.

2. Người sử dụng lao động, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc áp dụng kỷ luật lao động đặc thù đối với các chức danh nhân viên hàng không quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Kỷ luật lao động đặc thù

1. Kỷ luật lao động đặc thù là những quy định về việc tuân theo các quy định về an ninh, an toàn, khai thác trong hoạt động hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật.

2. Tạm đình chỉ ngay (bằng lời nói hoặc văn bản) công việc của nhân viên hàng không đang đảm nhiệm khi xảy ra hành vi vi phạm trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

3. Trong thời hạn 5 năm kể từ khi chấp hành xong hình thức xử lý vi phạm, nhân viên có hành vi vi phạm quy định tại Điều 6 Thông tư này không được bố trí làm việc tại các vị trí chức danh nhân viên hàng không.

4. Kỷ luật lao động đặc thù theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này không thay thế các hình thức xử lý kỷ luật lao động đối với nhân viên hàng không theo quy định của Bộ luật Lao động.

Điều 4. Thẩm quyền áp dụng kỷ luật lao động đặc thù

Người sử dụng nhân viên hàng không hoặc người được ủy quyền sử dụng nhân viên hàng không có quyền áp dụng kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không khi vi phạm.

Điều 5. Tạm đình chỉ công việc đối với nhân viên hàng không

1. Nhân viên hàng không bị tạm đình chỉ ngay công việc trong các trường hợp sau:

- a) Vi phạm các quy định, nội quy gây sự cố, tai nạn, uy hiếp an toàn, an ninh hàng không;
- b) Bị điều tra, khởi tố trong các vụ án hình sự;
- c) Tự ý bỏ vị trí làm việc;
- d) Uống rượu, bia trong giờ làm việc hoặc có nồng độ cồn trong máu, hơi thở trong khi thực hiện nhiệm vụ;
- đ) Trộm cắp, chiếm đoạt trái phép tài sản của tổ chức, cá nhân;
- e) Lợi dụng vị trí làm việc để buôn lậu, vận chuyển trái phép người, tài sản, hàng hóa;

g) Sử dụng hoặc có kết quả dương tính đối với các chất ma túy hoặc chất kích thích không được phép sử dụng khác theo quy định;

h) Đánh bạc, gây rối, làm mất an ninh, trật tự tại nơi làm việc.

2. Thời gian tạm đình chỉ, chế độ tiền lương trong thời gian tạm đình chỉ được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động.

3. Ngoài thời gian tạm đình chỉ theo Bộ Luật lao động những hành vi vi phạm pháp luật hình sự thì thời gian tạm đình chỉ được thực hiện theo quy định của pháp luật hình sự.

Điều 6. Sử dụng nhân viên hàng không vi phạm kỷ luật lao động đặc thù

Không bố trí làm việc tại vị trí chức danh nhân viên hàng không đối với nhân viên có hành vi vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Cố ý vi phạm các quy định, nội quy trực tiếp gây tai nạn hàng không hoặc sự cố hàng không nghiêm trọng.

2. Bị kết án trong các vụ án hình sự.

3. Trộm cắp, chiếm đoạt, huỷ hoại trái phép tài sản của tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng vị trí làm việc để buôn lậu, vận chuyển trái phép người, tài sản, hàng hóa.

5. Sử dụng hoặc có kết quả dương tính đối với các chất ma túy hoặc chất kích thích không được phép sử dụng khác theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của người sử dụng lao động hoạt động trong lĩnh vực hàng không dân dụng

1. Căn cứ quy định của Thông tư này, người sử dụng nhân viên hàng không có trách nhiệm quy định quy trình, thủ tục thực hiện kỷ luật lao động đặc thù phù hợp với tổ chức, hoạt động của đơn vị.

2. Người sử dụng nhân viên hàng không có trách nhiệm báo cáo Cục Hàng không Việt Nam khi nhân viên hàng không có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này, đồng thời thông báo cho Cảng vụ hàng không trong trường hợp hành vi vi phạm xảy ra tại cảng hàng không, sân bay thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ hàng không.

3. Người sử dụng nhân viên hàng không có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam về tình hình thực hiện kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo tình hình thực hiện kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không;

b) Nội dung báo cáo: Các nội dung liên quan đến tình hình thực hiện kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống

buu chính hoặc trên môi trường điện tử hoặc bằng các hình thức khác đến Cục Hàng không Việt Nam;

d) Tần suất báo cáo: Định kỳ 06 tháng và hàng năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm trước ngày 20 tháng 6 của kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng năm trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo. Báo cáo 06 tháng cuối năm được thay thế bằng báo cáo năm;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo. Đối với báo cáo định kỳ hàng năm tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Mẫu đề cương báo cáo: Theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

2. Bãi bỏ Thông tư 46/2013/TT-BGTVT ngày 25/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không và Điều 2 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT ngày 29/10/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 46/2013/TT-BGTVT.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (...).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BGTVT ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**Mẫu đề cương báo cáo tình hình thực hiện kỷ luật lao động
đặc thù đối với nhân viên hàng không**

TÊN ĐƠN VỊ

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kỷ luật lao động đặc thù
đối với nhân viên hàng không**

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

I. Nội dung báo cáo

1. Tình hình vi phạm kỷ luật lao động đặc thù của nhân viên hàng không tại đơn vị trong kỳ báo cáo.
2. Số lượng, tỷ lệ so với tổng số nhân viên hàng không, xu hướng tăng, xu hướng giảm trong kỳ báo cáo và so với kỳ báo cáo năm trước.
 - Số nhân viên hàng không có hành vi vi phạm;
 - Hoàn cảnh, tình huống khi nhân viên hàng không có hành vi vi phạm;
 - Nguyên nhân vi phạm.
3. Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm.
4. Biện pháp, giải pháp khắc phục hậu quả, bài học kinh nghiệm.
5. Kết quả xử lý kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không có hành vi vi phạm (hình thức xử lý, áp dụng).
6. Các biện pháp, giải pháp để ngăn ngừa, giảm thiểu các hành vi vi phạm trong đơn vị (công tác quản lý, giám sát, đào tạo, huấn luyện, tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức trách nhiệm hoặc các biện pháp hành chính...)
7. Đề xuất, kiến nghị.

II. Biểu mẫu báo cáo tổng hợp

1. Tình hình vi phạm kỷ luật lao động đặc thù của nhân viên hàng không tại đơn vị trong kỳ báo cáo.

STT	Hành vi vi phạm	Số lượng	Hình thức xử lý áp dụng		Ghi chú
			Tạm đình chỉ ngay công việc đang đảm nhận	Không sử dụng làm việc tại vị trí NVHK	

2. Danh sách nhân viên hàng không vi phạm kỷ luật lao động đặc thù

Số TT	Họ và tên	Chức danh, đơn vị, vị trí công việc	Hành vi vi phạm	Hình thức xử lý áp dụng	Ghi chú

Nơi nhận:

-
-
- Lưu: VT,

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, đơn vị)
Họ và tên